

Hà Nội, ngày ~~14~~ tháng 12 năm 2012

## THÔNG BÁO

### V/v Tuyển nghiên cứu sinh năm 2013

**Kính gửi:** .....

Căn cứ “Quy chế đào tạo trình độ Tiến sĩ” của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT;

Căn cứ Quyết định số 319/TTg ngày 17/12/1980 của Thủ tướng Chính phủ v/v giao nhiệm vụ đào tạo nghiên cứu sinh cho Viện Khoa học công nghệ xây dựng;

Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng tổ chức tuyển nghiên cứu sinh (đào tạo tiến sĩ) năm 2013 như sau:

#### 1. Các chuyên ngành đào tạo nghiên cứu sinh

- Địa kỹ thuật xây dựng (Kỹ thuật xây dựng công trình ngầm) Mã số: 62.58.02.04
- Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Mã số: 62.58.02.08
- Vật liệu và công nghệ vật liệu xây dựng (Kỹ thuật vật liệu) Mã số: 62.52.03.09
- Địa chất công trình (Kỹ thuật địa chất) Mã số: 62.52.05.01.

#### 2. Hình thức đào tạo

2.1 Hệ tập trung: Là hệ tập trung học tập – nghiên cứu liên tục tại Viện. Thời gian tập trung liên tục là 4 năm đối với người có bằng kỹ sư, 3 năm đối với người có văn bằng thạc sĩ.

2.2 Hệ không tập trung: Là hệ không tập trung học tập – nghiên cứu liên tục tại Viện. Nhưng có tổng các giai đoạn tập trung liên tục là 4 năm đối với người có bằng kỹ sư, 3 năm đối với người có văn bằng thạc sĩ. Trong đó ít nhất có một giai đoạn 12 tháng tập trung liên tục (phải thực hiện trong ba năm đầu tiên kể từ khi có quyết định công nhận NCS).

#### 3. Thời gian và hình thức tuyển sinh

3.1 Thời gian tuyển sinh: Viện KHCN Xây dựng tổ chức hai kỳ tuyển nghiên cứu sinh vào tháng 2 và tháng 8.

3.2 Hình thức tuyển sinh: xét tuyển.

#### 4. Điều kiện dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải có các điều kiện sau:

4.1 Có bằng thạc sĩ phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

4.2 Nếu không có bằng thạc sĩ thì phải có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển đạt loại khá trở lên và đồng thời có ít nhất hai năm công tác trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo.

4.3 Căn cứ vào các định hướng, lĩnh vực, đề tài nghiên cứu tại phụ lục I, thí sinh phải có một bài luận về dự định nghiên cứu, trong đó trình bày rõ về đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do lựa chọn cơ sở đào tạo, kế hoạch thực hiện trong từng giai đoạn của thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; dự kiến làm sau khi tốt nghiệp; đề xuất người hướng dẫn (theo mẫu 4 phụ lục II). Trường hợp đề tài không nằm trong định hướng nêu tại phụ lục I, nhà khoa học giới thiệu phải nêu rõ lý do thực hiện đề tài trong thư giới thiệu.

4.4 Có hai bài báo theo hướng đề tài nghiên cứu được đăng trên Tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước đối với kỹ sư và một bài báo đối với thạc sĩ (phô tô bìa, mục lục và nội dung các trang bài báo).

4.5 Có hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành; hoặc một thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và một thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh. Những người giới thiệu này cần có ít nhất 6 tháng công tác hoặc cùng hoạt động chuyên môn với thí sinh. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của thí sinh (theo mẫu 2 phụ lục II).

4.6 Có đủ trình độ ngoại ngữ để tham khảo tài liệu, tham gia hoạt động quốc tế và chuyên môn phục vụ nghiên cứu khoa học và thực hiện đề tài luận án.

4.7 Điều kiện thâm niên công tác: người dự tuyển cần có ít nhất một năm làm việc chuyên môn trong lĩnh vực đăng ký dự tuyển (kể từ khi được cấp bằng thạc sĩ, tính từ ngày Hiệu trưởng ký quyết định cấp bằng thạc sĩ đến ngày đăng ký dự tuyển) hoặc có ít nhất hai năm công tác trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo (kể từ khi nhận bằng kỹ sư, tính từ ngày Hiệu trưởng ký quyết định cấp bằng kỹ sư đến ngày đăng ký dự tuyển).

4.8 Được cơ quan quản lý nhân sự (nếu là người đã được tuyển dụng) giới thiệu dự tuyển đào tạo tiến sĩ.

4.9 Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Viện về đóng học phí, hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ. Mức thu học phí của Viện sẽ không vượt quá quy định tại Nghị định 49/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/05/2010.

## **5. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ của người dự tuyển**

5.1 Môn ngoại ngữ: tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc và Nhật Bản.

5.2 Trình độ ngoại ngữ: Người dự tuyển cần có một trong các văn bằng chứng chỉ sau đây:

- Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ (phụ lục III), trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển nghiên cứu sinh, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc



một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp theo khung năng lực tương đương cấp độ B1 quy định tại phụ lục IIIa, với dạng thức và yêu cầu đề kiểm tra ngoại ngữ quy định tại phụ lục IIIb;

- Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ ở nước ngoài (học bằng các ngoại ngữ như ở 5.1);

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ chuyên ngành ngoại ngữ như ở 5.1.

## 6. Hồ sơ xin dự tuyển

Mỗi thí sinh nộp 02 bộ hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh gồm:

a. Đơn xin dự tuyển (theo mẫu 1 phụ lục II: ghi rõ địa chỉ gửi thư, điện thoại liên hệ, ngành tốt nghiệp Đại học hoặc Cao học và ngành xin dự tuyển NCS có kèm theo mã số);

b. Lý lịch khoa học (theo mẫu 3 phụ lục II);

c. Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của địa phương nơi cư trú với các đối tượng thuộc diện học tự do, và của cơ quan với các đối tượng đang công tác);

d. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe (của bệnh viện đa khoa);

e. Các văn bản:

• Bản sao hợp lệ (có công chứng) bằng tốt nghiệp và bằng điểm;

• Bản đề cương về dự định NC (theo mẫu 4 phụ lục II);

• Các thư giới thiệu (theo mẫu 2 phụ lục II);

• Xác nhận trình độ ngoại ngữ;

• Quyết định hoặc công văn của cơ quan cử/cho phép đi học (phải ghi rõ: cam kết tạo điều kiện để NCS thực hiện hình thức đào tạo đã lựa chọn), hoặc xác định nhân thân của địa phương cư trú (đối với người chưa đi làm).

f. Bản sao chụp các bài báo khoa học đã công bố.

g. Hai ảnh 3×4.

Toàn bộ hồ sơ để trong phong bì to khổ 25- 34 cm, trên mặt hồ sơ ghi rõ:

• Họ và tên:

• Cơ quan công tác:

• Thuộc Bộ, Ngành:

• Địa chỉ liên hệ – số điện thoại:

• Chuyên ngành xin dự tuyển:

• Hình thức đào tạo:

## 7. Thời gian đăng ký và nộp hồ sơ

- Danh sách đăng ký dự thi tuyển: Trước ngày 20/01/2013.

- Hồ sơ đầy đủ: Thời hạn nộp cuối cùng ngày 25/02/2013.

## 8. Thời gian tuyển sinh

- Trong tháng 3/2013, Viện Khoa học công nghệ xây dựng thông báo thời gian cụ thể.



- Người nhận hồ sơ: Chị Nguyễn Hải Yến- Viện Thông tin Đào tạo và Tiêu chuẩn hóa- Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng- Số 81 phố Trần Cung – Nghĩa Tân – Cầu Giấy – Hà Nội.

- Mọi thông tin xin liên hệ:

Nguyễn Hải Yến

Email: [anhphiyen@gmail.com](mailto:anhphiyen@gmail.com),

Di động: 0988 088 942,

Điện thoại cố định: 04. 3 7561360 – fax: 04. 3 7561359

Hoặc tra cứu trên trang web của Viện KHCN Xây dựng: [www.ibst.vn](http://www.ibst.vn).

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Vụ DH&SDH-Bộ GDĐT (để theo dõi);
- Vụ TCCB-BXD (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Viện KHCN Xây dựng;
- Lưu VT, Viện TTĐT & TCH.

